

Châu Thành, ngày 22 tháng 5 năm 2020.

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Phạm Hồng T, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: anh Hồ Văn H, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng A – Phòng giao dịch huyện C.

Do ông Phan Hoàng T – Phó giám đốc phòng giao dịch đại diện, theo văn bản số 466B/QĐ-PGD về việc ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án ngày 02/12/2019 của Giám đốc phòng giao dịch huyện C.

Địa chỉ: khu phố D, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Hồng T với anh Hồ Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Phạm Hồng T với anh Hồ Văn H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Phạm Hồng T đồng ý cho anh Hồ Văn H được quyền nuôi dưỡng cháu Hồ Phạm Ngọc N, sinh ngày 03/11/2015.

Ghi nhận anh Hồ Văn H không yêu cầu chị Phạm Hồng T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phạm Hồng T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên

có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- *Về chia tài sản chung*: tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: chị Phạm Hồng T và anh Hồ Văn H có nợ của Ngân hàng A – Phòng giao dịch huyện C số tiền là 5.020.000 đồng, trong đó vốn là 5.000.000 đồng, lãi là 20.000 đồng (tính đến ngày 12/3/2020). Ngân hàng không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này nên không xem xét giải quyết.

Chị Phạm Hồng T và anh Hồ Văn H không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

- *Về án phí*:

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình chị Phạm Hồng T đồng ý chịu toàn bộ là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0009760 ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Giao Long;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Minh Trung